

SỰ HÌNH THÀNH TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1945 - 1949)

Bài
1

SỰ HÌNH THÀNH TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI SAU CHIẾN TRANH THẾ GIỚI THỨ HAI (1945 - 1949)

Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của tình hình thế giới. Một trật tự thế giới mới được hình thành với đặc trưng lớn là thế giới chia thành hai phe - tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa do hai siêu cường Mĩ và Liên Xô đứng đầu mỗi phe.

Các nước trên thế giới dần dần bị phân hoá theo đặc trưng đó. Liên hợp quốc ra đời như một công cụ duy trì trật tự thế giới mới vừa được hình thành.

I - HỘI NGHỊ IANTA (2 - 1945) VÀ NHỮNG THỎA THUẬN CỦA BA CƯỜNG QUỐC

Đầu năm 1945, cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn cuối, Hồng quân Liên Xô đang tiến nhanh về Béclin. Nhiều vấn đề quan trọng và cấp bách đặt ra trước các cường quốc Đồng minh. Đó là : 1 - Nhanh chóng đánh bại hoàn toàn các nước phát xít ; 2 - Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh ; 3 - Phân chia thành quả chiến thắng giữa các nước thắng trận.

Trong bối cảnh đó, một hội nghị quốc tế được triệu tập tại Ianta (Liên Xô), từ ngày 4 đến ngày 11 - 2 - 1945, với sự tham dự của ba vị nguyên thủ là Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô I. Xtalin, Tổng thống Mĩ Ph. Rudoven và Thủ tướng Anh U. Sóc-sin - đại diện ba cường quốc trụ cột trong cuộc chiến tranh chống chủ nghĩa phát xít.

Hội nghị đã đưa ra những quyết định quan trọng :

– Thống nhất mục tiêu chung là tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản. Để nhanh chóng kết thúc chiến tranh, từ 2 đến 3 tháng sau khi đánh bại nước Đức phát xít, Liên Xô sẽ tham chiến chống Nhật Bản ở châu Á.

– Thành lập tổ chức Liên hợp quốc nhằm duy trì hoà bình và an ninh thế giới.



Hình 1. Thủ tướng Anh – U. Sớccsin, Tổng thống Mĩ – Ph. Rudoven, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô – I. Xtalin (từ trái sang phải) tại Hội nghị Ianta (2 – 1945)

– Thoả thuận về việc đóng quân tại các nước nhằm giải giáp quân đội phát xít, phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.

Ở châu Âu : quân đội Liên Xô chiếm đóng miền Đông nước Đức, Đông Béclin và các nước Đông Âu ; quân đội Mĩ, Anh và Pháp chiếm đóng miền Tây nước Đức, Tây Béclin và các nước Tây Âu. Vùng Đông Âu thuộc ảnh hưởng của Liên Xô ; vùng Tây Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của Mĩ. Hai nước Áo và Phần Lan trở thành những nước trung lập.

Ở châu Á, Hội nghị chấp nhận những điều kiện của Liên Xô để tham chiến chống Nhật Bản : 1- Giữ nguyên trạng Mông Cổ ; 2- Trả lại cho Liên Xô miền Nam đảo Xakhalin và các đảo xung quanh, quốc tế hoá thương cảng Đại Liên (Trung Quốc) và khôi phục việc Liên Xô thuê cảng Lữ Thuận làm căn cứ hải quân. Liên Xô cùng Trung Quốc khai thác đường sắt Nam Mãn Châu – Đại Liên, Liên Xô chiếm 4 đảo thuộc quần đảo Curin.

Quân đội Mĩ chiếm đóng Nhật Bản ; ở bán đảo Triều Tiên, quân đội Liên Xô chiếm đóng miền Bắc và quân đội Mĩ chiếm đóng miền Nam, lấy vĩ tuyến 38

làm ranh giới ; Trung Quốc cần trở thành một quốc gia thống nhất và dân chủ, quân đội nước ngoài (Mĩ, Liên Xô) rút khỏi Trung Quốc, Chính phủ Trung Hoa Dân quốc cần cải tổ với sự tham gia của Đảng Cộng sản và các đảng phái dân chủ, trả lại cho Trung Quốc vùng Mãn Châu, đảo Đài Loan và quần đảo Bành Hồ ; các vùng còn lại của châu Á (Đông Nam Á, Nam Á, Tây Á) vẫn thuộc phạm vi ảnh hưởng của các nước phương Tây.

Theo thoả thuận của Hội nghị Potsdam (Đức, từ ngày 17 – 7 đến ngày 2 – 8 – 1945), việc giải giáp quân đội Nhật Bản ở Đông Dương được giao cho quân đội Anh vào phía Nam vĩ tuyến 16 và quân đội Trung Hoa Dân quốc vào phía Bắc.

Toàn bộ những quyết định của Hội nghị Ianta cùng những thoả thuận sau đó của ba cường quốc đã trở thành khuôn khổ của trật tự thế giới mới, thường được gọi là *Trật tự hai cực Ianta*.



Hãy chỉ trên bản đồ thế giới các khu vực nằm trong sự phân chia phạm vi ảnh hưởng do ba cường quốc thoả thuận ở Hội nghị Ianta.

II – SỰ THÀNH LẬP LIÊN HỢP QUỐC

Sau một quá trình chuẩn bị, từ ngày 25 – 4 đến ngày 26 – 6 – 1945, một hội nghị quốc tế lớn họp tại Xan Phranxixcô (Mĩ) với sự tham gia của đại biểu 50 nước để thông qua bản *Hiến chương* và tuyên bố thành lập tổ chức *Liên hợp quốc*. Ngày 24 – 10 – 1945, với sự phê chuẩn của Quốc hội các nước thành viên, bản Hiến chương chính thức có hiệu lực⁽¹⁾.

Là văn kiện quan trọng nhất của Liên hợp quốc, Hiến chương nêu rõ mục đích của tổ chức này là duy trì hoà bình và an ninh thế giới, phát triển các mối quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc và tiến hành sự hợp tác quốc tế giữa các nước trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc bình đẳng và quyền tự quyết của các dân tộc.

Để thực hiện các mục đích đó, Liên hợp quốc hoạt động theo những nguyên tắc sau :

- Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết của các dân tộc.
- Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước.
- Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.
- Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hoà bình.
- Chung sống hoà bình và sự nhất trí giữa 5 nước lớn (Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp và Trung Quốc).

(1) Ngày 31 – 10 – 1947, Đại hội đồng Liên hợp quốc quyết định lấy ngày 24 – 10 hàng năm làm "Ngày Liên hợp quốc".



Hình 2. Lễ kí Hiến chương Liên hợp quốc tại Xan Phranxixcô (Mĩ)

Hiến chương quy định bộ máy tổ chức của Liên hợp quốc gồm 6 cơ quan chính :
Đại hội đồng : gồm đại diện các nước thành viên, có quyền bình đẳng. Mỗi năm Đại hội đồng họp một kì để thảo luận các vấn đề hoặc công việc thuộc phạm vi Hiến chương quy định.

Hội đồng Bảo an : cơ quan giữ vai trò trọng yếu trong việc duy trì hoà bình, an ninh thế giới. Hiện nay, Hội đồng Bảo an gồm 15 nước – 5 nước thường trực không phải bầu lại và 10 nước không thường trực với nhiệm kì 2 năm. Mọi quyết định của Hội đồng Bảo an phải đạt được 9/15 phiếu trong đó có sự nhất trí của 5 nước Ủy viên thường trực là Liên Xô (nay là Liên bang Nga), Mĩ, Anh, Pháp và Trung Quốc⁽¹⁾ mới được thông qua và có giá trị.

Hội đồng Kinh tế và Xã hội : cơ quan lớn gồm 54 thành viên với nhiệm kì 3 năm, có nhiệm vụ nghiên cứu, báo cáo và xúc tiến việc hợp tác quốc tế về các mặt kinh tế, xã hội, văn hoá, giáo dục, y tế, nhân đạo... nhằm cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của các dân tộc.

Hội đồng Quản thác : cơ quan được Đại hội đồng uỷ thác việc quản lí một số lãnh thổ nhằm tạo điều kiện để nhân dân các lãnh thổ đó tiến tới có đủ khả năng tự trị hoặc độc lập.

(1) Tháng 10 – 1971, nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa được công nhận là đại diện duy nhất hợp pháp của Trung Quốc tại Liên hợp quốc, trở thành Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an, thay thế đoàn đại biểu của chính quyền Đài Loan.

Toà án Quốc tế: cơ quan tư pháp chính của Liên hợp quốc, có nhiệm vụ giải quyết các tranh chấp giữa các nước trên cơ sở luật pháp quốc tế. Toà án Quốc tế gồm 15 thẩm phán có 15 quốc tịch khác nhau, nhiệm kì 9 năm.

Ban Thư kí: cơ quan hành chính – tổ chức của Liên hợp quốc, đứng đầu là Tổng thư kí với nhiệm kì 5 năm.

Ngoài ra, Liên hợp quốc còn có nhiều tổ chức chuyên môn khác giúp việc, như Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (viết tắt theo tiếng Anh là UNDP), Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF), Quỹ Dân số Liên hợp quốc (UNFPA), Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hoá Liên hợp quốc (UNESCO), Tổ chức Y tế Thế giới (WHO)...

Trụ sở của Liên hợp quốc đặt tại Niu Oóc (Mĩ).

Trong hơn nửa thế kỉ qua, Liên hợp quốc đã trở thành *một diễn đàn quốc tế vừa hợp tác, vừa đấu tranh* nhằm duy trì hoà bình và an ninh thế giới. Liên hợp quốc đã có nhiều cố gắng trong việc giải quyết các vụ tranh chấp và xung đột ở nhiều khu vực, thúc đẩy quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế, giúp đỡ các dân tộc về kinh tế, văn hoá, giáo dục, y tế, nhân đạo...

Đến năm 2006, Liên hợp quốc có 192 quốc gia thành viên.

Từ tháng 9 – 1977, Việt Nam trở thành thành viên thứ 149 của Liên hợp quốc.

Ngày 16 – 10 – 2007, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã bầu Việt Nam làm Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an, nhiệm kì 2008 – 2009.



Hình 3. Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Duy Trinh (bên trái) và Tổng thư kí Liên hợp quốc Cuốc Vanhai tại Niu Oóc (9 - 1977)



- *Hãy nêu mục đích và nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc.*
- *Nêu vai trò, thành phần và nguyên tắc bỏ phiếu của Hội đồng Bảo an.*

III – SỰ HÌNH THÀNH HAI HỆ THỐNG XÃ HỘI ĐỐI LẬP

Ngay sau chiến tranh, thế giới đã diễn ra dồn dập nhiều sự kiện quan trọng với xu hướng hình thành hai phe : tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa. Hai phe ngày càng đối lập nhau gay gắt.

Tương lai của nước Đức trở thành vấn đề trung tâm trong nhiều cuộc gặp gỡ giữa nguyên thủ ba cường quốc Liên Xô, Mĩ và Anh với những bất đồng sâu sắc. Tại Hội nghị Potsdam, ba cường quốc đã khẳng định : nước Đức phải trở thành một quốc gia thống nhất, hoà bình, dân chủ ; tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít ; thoả thuận việc phân chia các khu vực chiếm đóng và kiểm soát nước Đức sau chiến tranh : quân đội Liên Xô chiếm đóng vùng lãnh thổ phía Đông nước Đức, Anh chiếm vùng Tây Bắc, Mĩ chiếm vùng phía Nam, Pháp chiếm một phần lãnh thổ phía Tây. Nhưng tháng 12 – 1946, Mĩ và Anh đã tiến hành riêng rẽ việc hợp nhất hai khu vực chiếm đóng của mình nhằm chia cắt lâu dài nước Đức. Cuối cùng, tháng 9 – 1949, Mĩ – Anh – Pháp đã hợp nhất các vùng chiếm đóng và lập ra Nhà nước *Cộng hoà Liên bang Đức (CHLB Đức)*. Với sự giúp đỡ của Liên Xô, các lực lượng dân chủ ở Đông Đức đã thành lập Nhà nước *Cộng hoà Dân chủ Đức (CHDC Đức)* vào tháng 10 – 1949. Như thế, trên lãnh thổ Đức đã xuất hiện hai nhà nước với hai chế độ chính trị và con đường phát triển khác nhau.

Trong thời gian 1944 – 1945, khi Hồng quân Liên Xô truy kích quân đội phát xít qua lãnh thổ các nước Đông Âu, nhân dân các nước này dưới sự lãnh đạo của những người cộng sản đã nổi dậy khởi nghĩa giành chính quyền, xây dựng chế độ dân chủ nhân dân như Ba Lan, Rumani, Bungari, Hunggari, Tiệp Khắc...

Trong những năm 1945 – 1947, các nước Đông Âu đã tiến hành nhiều cải cách quan trọng như xây dựng bộ máy nhà nước dân chủ nhân dân, cải cách ruộng đất, ban hành các quyền tự do dân chủ... Đồng thời, Liên Xô đã cùng các nước Đông Âu kí kết nhiều hiệp ước tay đôi về kinh tế như trao đổi buôn bán, viện trợ lương thực, thực phẩm. Qua sự hợp tác về chính trị, kinh tế, mối quan hệ giữa Liên Xô và các nước Đông Âu ngày càng được củng cố, từng bước hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa. Như thế, chủ nghĩa xã hội đã vượt ra khỏi phạm vi một nước và trở thành một hệ thống thế giới.

Ở Tây Âu, hầu hết các nước bị chiến tranh tàn phá nặng nề. Các nước này đều rất cần tiền vốn, thiết bị máy móc và hàng tiêu dùng, lương thực, thực phẩm nhằm khôi phục nền kinh tế và giải quyết khó khăn trong đời sống nhân dân.

Giữa lúc đó, Mĩ đề ra "Kế hoạch phục hưng châu Âu" (còn gọi là "Kế hoạch Mácsan") nhằm viện trợ cho các nước Tây Âu khôi phục kinh tế, đồng thời tăng cường ảnh hưởng và sự khống chế của Mĩ đối với các nước này. Nhờ đó, nền kinh tế các nước Tây Âu được phục hồi nhanh chóng.

Tháng 1 – 1949, *Hội đồng tương trợ kinh tế* (SEV) được thành lập gồm Liên Xô và các nước Đông Âu. Như vậy, về mặt chính trị và kinh tế, ở châu Âu đã hình thành hai khối nước đối lập nhau là Tây Âu tư bản chủ nghĩa và Đông Âu xã hội chủ nghĩa.

Cùng thời gian đó, tình hình châu Á biến động phức tạp. Bán đảo Triều Tiên bị chia đôi theo vĩ tuyến 38 với sự hiện diện của quân đội Liên Xô ở phía Bắc và quân đội Mĩ ở phía Nam. Tới cuối năm 1948, Nhà nước Đại Hàn Dân Quốc được thành lập ở phía Nam và Nhà nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên ra đời ở phía Bắc. Sau khi hợp tác chống Nhật Bản trong thời gian Chiến tranh thế giới thứ hai, cuộc nội chiến ở Trung Quốc lại bùng nổ giữa Đảng Cộng sản và Quốc dân đảng (1946 – 1949). Tháng 10 – 1949, Đảng Cộng sản giành được thắng lợi và tuyên bố thành lập nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa. Ở Đông Nam Á, ba quốc gia lần lượt tuyên bố độc lập là Indônêxia (8 – 1945), Việt Nam (9 – 1945) và Lào (10 – 1945) nhưng ngay sau đó lại phải tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân. Những sự kiện trên dần dần dẫn đến việc xuất hiện tình trạng phân cực thành hai phe ở Đông Á.



Nêu những diễn biến chính ở nước Đức trong thời gian từ tháng 5 – 1945 đến tháng 10 – 1949.

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Hãy nêu những quyết định quan trọng của Hội nghị Ianta (2 – 1945) và phân tích hệ quả của những quyết định đó.
2. Liên hợp quốc được thành lập nhằm những mục đích gì ? Hãy nêu những hoạt động của Liên hợp quốc mà em biết (qua báo, đài hoặc tại địa phương).
3. Bằng các sự kiện lịch sử trong bài, hãy trình bày sự hình thành hai hệ thống xã hội đối lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

NGÀY VIỆT NAM GIA NHẬP LIÊN HỢP QUỐC

Trong phiên họp ngày 20 – 9 – 1977, vào lúc 18 giờ 30 phút, Chủ tịch khoá họp 32 của Đại hội đồng Liên hợp quốc, Thứ trưởng Ngoại giao Nam Tư Lada Môixốp trình trọng nói : "Tôi tuyên bố nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam được công nhận là thành viên của Liên hợp quốc".

Cả phòng họp lớn của Đại hội đồng vỗ tay nhiệt liệt hoan nghênh Việt Nam, thành viên thứ 149 của Liên hợp quốc.

Sáng ngày 21 – 9, tại trụ sở Liên hợp quốc đã diễn ra trọng thể lễ kéo lá cờ đỏ sao vàng của Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tham dự buổi lễ có Chủ tịch khoá họp 32 của Đại hội đồng Lada Môixốp, Tổng thư kí Liên hợp quốc Cuốc Vanhai, Bộ trưởng Ngoại giao nước ta Nguyễn Duy Trinh và đồng đạo đại diện ngoại giao, báo chí quốc tế, bạn bè Mĩ và đại diện Việt kiều tại Mĩ.

Trong buổi lễ kéo cờ Việt Nam tại trụ sở Liên hợp quốc, Tổng thư kí Cuốc Vanhai phát biểu : "Ngày 20 – 9 – 1977, ngày mà Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua Nghị quyết kết nạp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là ngày có ý nghĩa trọng đại không những đối với nhân dân Việt Nam mà còn đối với cả Liên hợp quốc. Sau cuộc chiến đấu lâu dài và gian khổ giành độc lập, tự do, nhân dân Việt Nam sẽ tham gia vào những cố gắng của Liên hợp quốc nhằm thiết lập hoà bình và công lí trên toàn thế giới". Ông nhấn mạnh : "Liên hợp quốc sẽ làm hết sức mình để giúp Việt Nam về mọi mặt trong việc hàn gắn vết thương chiến tranh và xây dựng lại đất nước."

Trong dịp này, nhiều đoàn đại biểu các nước – 138 đoàn trong tổng số 148 đoàn tham dự khoá họp 32 của Đại hội đồng – đã phát biểu chào mừng nước ta gia nhập Liên hợp quốc, xem đó là thắng lợi chung của các dân tộc. Trong lời phát biểu tại Đại hội đồng Liên hợp quốc, Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Duy Trinh nói : "Mấy chục năm qua, tuy chưa tham gia Liên hợp quốc, nước Việt Nam, bằng xương máu, đã góp phần xứng đáng vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam sẽ hợp tác chặt chẽ với các thành viên khác của Liên hợp quốc phấn đấu không mỗi mệt nhằm thực hiện các mục tiêu cao cả đó."

(Nguyễn Quốc Hùng, *Liên hợp quốc*,
NXB Thông tin lí luận, H., 1992, tr. 54 – 57)